TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2017/HSST
Ngày 04/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Phạm Bá Toàn
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
Ông Hà Văn Cương
Ông Lương Văn Vịnh
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:*
Bà Hoàng Thị Nhung - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Sông Mã
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà:*
Ông Hoàng Văn Viên - Kiểm sát viên

Trong ngày 04 tháng 7 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 67/2017/HSST ngày 05 tháng 4 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Xuân T** - Sinh năm 1977; Nơi ĐKHKTT: Bản L, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa: 3/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Nguyễn Xuân T, con bà Nguyễn Thị T ; Bị cáo có vợ là Trần Thị H và 02 con, hiện trú tại Bản L, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt giữ, giam từ ngày 13/01/2017 đến nay - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi liên quan: **Phạm Văn T** - Sinh năm 1983
Địa chỉ: Bản T, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La - Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 14h30 ngày 13/01/2017 tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Ban Công an xã Chiềng Khương , Đồn biên phòng cửa khẩu Chiềng Khương làm nhiệm vụ tại bản Liên Hồng , xã Chiềng Khương, Sông Mã phát hiện bắt quả tang Nguyễn Xuân T có hành vi bán chất ma tuý cho Phạm Văn T trú tại bản T, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La. Vật chứng thu giữ được gồm: Thu của Phạm Văn T 01 gói nhỏ nilon màu xanh bên trong có chứa chất bột màu trắng

ngà (Phạm Văn T khai nhận là Hêrôin vừa mua của Nguyễn Xuân T), 01 điện thoại di động; thu của Nguyễn Xuân T số tiền 200.000đ (T khai là tiền vừa bán Hêrôin cho Phạm Văn T), 01 điện thoại di động.

Ngày 17/01/2017 tại phòng kỹ thuật hình sự C ông an tỉnh Sơn La đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong cân tịnh, xác định trọng lượng vật chứng và trích mẫu giám định. Kết quả cân tịnh số bột màu trắn g ngà thu của Phạm Văn T có trọng lượng 0,03gam, đã dùng hết làm mẫu giám định ký hiệu là T.

Tại kết luận giám định số 215/KL-MT ngày 23/01/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: "Mẫu gửi giám đị nh ký hiệu T là chất ma tuý; Loại chất Hêrôin; Trọng lượng mẫu gửi giám định là 0,03 gam".

Quá trình điều tra Nguyễn Xuân T khai nhận: Khoảng 8h ngày 13/01/2017 T từ nhà đi nhờ xe mô tô của một người qua đường lên chợ Chiềng Khương, huyện Sông Mã rồi đi bộ sang khu vực biên giới Việt - Lào để tìm mua ma tuý, khi đến cột mốc 206 thì T gặp và hỏi mua được của một người đàn ông quốc tịch Lào không quen biết đang chăn b ò cạnh bờ sông Mã 01 gói nhỏ Hêrôin với giá 100.000đ, mua bán xong T quay về nhà. Về đến nhà T đã trích ra một phần sử dụng bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể , số còn lại chia làm thành 02 gói nhỏ được gói bằng giấy nilon màu xanh cất để ở túi quần đang mặc mục đích để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Đến khoảng 13h cùng ngày thì có Phạm Văn T ở bản T, xã N, huyện S đến hỏi mua chất ma tuý , Nguyễn Xuân T đã lấy 02 gói Hêrôin bán cho Phạm Văn T lấy số tiền 200.000đ, mua bán xong Phạm Văn T nói là vật quá nên xin được sử dụng ngay tại nhà T, Nguyễn Xuân T đồng ý và bảo Phạm Văn T đi xuống nhà bếp sử dụng , Phạm Văn T lấy một gói Hêrôin sử dụng bằng hình thức đốt, hít và có mời Nguyễn Xuân T cùng sử dụng nên Nguyễn Xuân T có hít một hơi , khi sử dụng xong còn 01 gói Phạm Văn T cất vào vành mũ lưỡi trai đội lên đầu thì ngay sau đó bị phát hiện bắt quả tang , thu giữ vật chứng.

Do có hành vi nêu trên tại Cáo trạng số 30/KSĐT - MT ngày 05 tháng 4 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Nguyễn Xuân T về tội Mua bán trái phép chất ma tuý theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý - Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS xử phạt Nguyễn Xuân T từ 24 - 30 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; Về vật chứng áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS xử lý theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Xuân T thừa nhận toàn bộ hành vi, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện - Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện tội phạm, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng bị thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Ngày 13/01/2017 sau khi mua được một gói Hêrôin Nguyễn Xuân T đã trích ra một phần để sử dụng, số còn lại Tung chia thành 02 gói với mục đích để bán kiếm lời, đến khoảng 13h cùng ngày T đã bán cho Phạm Văn T 02 gói Hêrôin lấy số tiền 200.000đ. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS có khung hình phạt từ hai năm đến bảy năm tù.

Hội đồng xét xử thống nhất nhận định, đánh giá như sau:

Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc Mua bán chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo đã bất chấp Pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, làm gia tăng tình trạng nghiện sử dụng chất ma túy, là mầm mống phát sinh tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải với việc làm của bản thân - Áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trọng lượng số ma túy bị thu giữ để có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp

luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý tại địa phương.

Về hình phạt bổ sung - Phạt tiền: Cơ quan điều tra đã làm rõ bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên cần miễn cho bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 200.000đ là tiền bán ma túy mà có; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động, trả lại cho Phạm Văn Thành 01 điện thoại di động; Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc mũ lưỡi trai.

Về vấn đề khác liên quan đến vụ án:

Đối với Phạm Văn T chưa có tiền án về tội tàng trữ, vận chuyển trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, do trọng lượng ma túy thu giữ không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Công an huyện Sông Mã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đảm bảo theo quy định.

Đối với người đàn ông quốc tịch Lào mà bị cáo khai là người đã bán Hêrôin cho bị cáo, do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai của bị cáo ra không có chứng cứ nào khác, nên không có căn cứ để xử lý.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 26 (hai mươi sáu) tháng tù - Thời hạn thụ hình tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 13/01/2017).

2- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 BLHS; điểm a,c khoản 2 Điều 76 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc mũ lưỡi trai màu đỏ.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) đã thu của bị cáo, là tiền do phạm tội mà có.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân T 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, số sêri 356698051862507

- Trả lại cho người có quyền lợi liên quan Phạm Văn T, địa chỉ: Bản T, xã N, huyện S 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, số sêri 356338051019283

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/4/2017giữa cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã).

3- Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 04/7/2017, người có quyền lợi liên quan Phạm Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- *TAND Tỉnh;*
- *VKSND Tỉnh;*
- *VKSND huyện*
- *Công an;*
- *Trại giam;*
- *THA hình sự ;*
- *CCTHA Dân sự;*
- *Sở TP;*
- *Người có QLLQ;*
- *Bị cáo ;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Phạm Bá Toàn